

Bản án số: **156/2025/HS-PT**

Ngày: 11/6/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Minh Tân**.

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Văn Dũng**

Bà **Võ Thị Minh Phượng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu Thanh** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:
Bà **Đào Thị Việt H** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 103/2025/TLPT-HS ngày 21 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo **Đặng Thanh V**. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2025/HS-ST, ngày 11 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có kháng cáo: **Đặng Thanh V**, giới tính: nam, sinh ngày 30/8/1989 tại Đà Nẵng; nơi cư trú: số E đường N, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông **Đặng Văn X**, sinh năm 1954 và bà **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1958; chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 23/12/2013 bị TAND quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án về tội “*Chứa chấp và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra còn có bị cáo **Trần Văn T** không kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ ngày 16/6/2024, Trần Văn T gọi điện thoại cho Đặng Thanh V rủ V “đi dạo kiếm xí bia về bán” thì V đồng ý. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 43H3-1798 (xe này của chị Đặng Thị Thu V1 là chị ruột của V) đi ra đường B gặp T, lúc này T đang điều khiển xe mô tô BKS 43C1-415.91 (xe này của anh Trần Văn S, sinh năm 1976, trú tại kiệt A đường B, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng) đang dừng xe đợi Việt; khi gặp nhau thì cả hai điều khiển xe mô tô đi vào hướng tỉnh Quảng Nam. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, T và V đến trước Bệnh viện T4 (thôn L, xã B, huyện T) thì T bảo V đứng đợi, còn T sẽ đi dạo tìm quán nào sơ hở để lấy trộm bia. Sau đó, T điều khiển xe đi vào đường T, thị trấn H, huyện T thì T nhìn thấy quán Vị Xưa số F đường T, thị trấn H (do anh Nguyễn Tấn T1, sinh năm 1985, trú tại: khu phố C, thị trấn H, huyện T làm chủ) đang rào lưới B40 và không có người trông coi. Trần Văn T dừng xe bên hông quán rồi đi vào bên trong quán lấy được 04 thùng bia (01 thùng Heniken lon bạc, 02 thùng Tiger lon bạc và 01 thùng Laure lon Smooth) rồi chở đến nơi V đứng đợi, T bỏ 04 thùng bia qua xe Việt để V chở về trước còn T tiếp tục quay lại quán V3 để lấy trộm bia. Khi quay lại quán, T vào bung 04 thùng bia Laure lon S1 ra đến cửa thì chị Võ Thị B (sinh năm 1988, trú tại: khu phố C, thị trấn H, huyện T là hàng xóm, nhà đối diện quán V3) phát hiện và chạy lại dọa rút chìa khóa xe thì để lại 04 thùng bia trên bàn, T nói với chị B “chị tha cho em”, nghe vậy chị B đi qua đường thì T lấy xe bỏ đi. Trên đường đi về T đuổi kịp V và nói không lấy được nữa.

Khi cả hai quay về đến phường H thì V đưa 04 thùng bia cho T đi bán, còn V về nhà. T chở 04 thùng bia đến quán T5 (do bà Vũ Thị T2, sinh năm 1981, trú tại E đường H, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng làm chủ) bán cho chị Vũ Hương T3 (sinh năm 2004, trú tại: phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng- là người làm thuê cho bà T2) được 1.340.000đ, số tiền bán bia được, T đưa cho V 500.000đ, còn lại T tiêu xài cá nhân hết.

Sự việc được anh Nguyễn Tấn T1 trình báo đến Cơ quan CSĐT Công an huyện T. Quá trình điều tra, Trần Văn T, Đặng Thanh V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 47/KL-HĐĐG ngày 17/7/2024 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện T kết luận: 05 thùng bia lon nhãn hiệu Laure Smooth trị giá 1.325.000đ, 02 thùng bia lon nhãn hiệu Tiger bạc trị giá 790.000đ, 01 thùng bia lon nhãn hiệu Heniken trị giá 400.000đ. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 2.515.000đ (hai triệu, năm trăm mười lăm nghìn đồng).

Với nội dung vụ án như trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2025/HS-ST ngày 11/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Văn T, Đặng Thanh V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Đặng Thanh V 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Vào ngày 20/3/2025, bị cáo Đặng Thanh V2 có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Đặng Thanh V về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) là có căn cứ và đúng pháp luật. Tuy nhiên, tại phiên phúc thẩm, bị cáo cung cấp tài liệu chứng cứ mới để xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đồng thời trong vụ án này bị cáo có vai trò thứ yếu, không đáng kể, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản thiệt hại không lớn; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm và áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo không tranh luận, xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Đặng Thanh V có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Xét việc kháng cáo trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại các phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo Đặng Thanh V đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được chứng minh có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 16/6/2024 tại quán V3, số F đường T, khu phố C, thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam, Trần Văn T và Đặng Thanh V đã có hành vi trộm cắp 05 thùng bia lon nhãn hiệu Laure Smooth trị giá 1.325.000đ, 02 thùng bia lon nhãn hiệu Tiger bạc trị giá 790.000đ, 01 thùng bia lon nhãn hiệu Heniken trị giá 400.000đ. Tổng giá trị tài sản mà Trần Văn T và Đặng Thanh V chiếm đoạt là 2.515.000đ (*hai triệu, năm trăm mười lăm nghìn đồng*). Đối chiếu với các quy định của pháp luật hình sự thì hành vi nêu trên của các bị cáo Trần Văn T và Đặng Thanh V có đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2025/HS-ST, ngày 11/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện Thăng

Bình, tỉnh Quảng Nam đã kết án bị cáo Đặng Thanh V về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2.2] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Đặng Thanh V thì thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra. Tuy nhiên, tại phúc thẩm bị cáo cung cấp các tài liệu chứng cứ chứng minh có phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử xét thấy, trong vụ án này bị cáo có vai trò thứ yếu, không đáng kể, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản thiệt hại không lớn; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự để xem xét cho bị cáo được hưởng án treo. Mức hình phạt cấp sơ thẩm đã áp dụng là phù hợp với tính chất, hành vi của bị cáo, đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung nên Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất giữ nguyên mức hình phạt nhưng sửa án sơ thẩm, cho bị cáo được hưởng án treo.

[3] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị và Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Đặng Thanh V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Thanh V, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2025/HS-ST, ngày 11 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam về phần hình phạt đối với bị cáo.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015.

Tuyên bố bị cáo Đặng Thanh V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Đặng Thanh V 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 11/6/2025.

Giao bị cáo Đặng Thanh V cho Ủy ban nhân dân phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Bị cáo Đặng Thanh V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 11/6/2025.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Thăng Bình;
- TAND huyện Thăng Bình;
- Chi cục THA huyện Thăng Bình;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Tân

